

Bản án số: 121/2020/DS-ST

Ngày: 25/8/2020

V/v tranh chấp “*Hợp đồng  
vay tài sản*”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Vũ Sơn**.

- Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Đặng Văn Tâm**;

2. Bà **Phan Thị Nga**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Lắm** là thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới – tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Lộc** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2020/TLST- DS ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp: “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 327/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 316/2020/QĐST – DS ngày 05/8//2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị Thanh Nga, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (có mặt).

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Ghi, sinh năm 1961: địa chỉ: ấp Mỹ Tân, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện, tờ tự khai, biên bản không hòa giải được và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị Thanh Nga trình bày: Vào tháng 11/2019 (al) bà có cho bà Ghi vay số tiền 16.000.000 đồng, mục đích vay để nuôi mẹ già, hai bên thỏa thuận lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng, thời gian 01 ngày sẽ trả lại, bà Ghi đóng lãi được 90 ngày với số tiền 4.320.000 đồng. Đến ngày 01/3/2020 (al) bà với bà Ghi làm biên nhận nợ và thỏa thuận mỗi tháng trả 1.000.000 đồng và tính lãi đến khi dứt nợ là 6.000.000 đồng tiền lãi. Cộng chung lại là 22.000.000 đồng. Từ ngày

làm biên nhận nợ giữa hai bên nhưng bà Ghi vẫn không thánh toán. Nay bà yêu cầu bà Ghi có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 22.000.000 không yêu cầu tính lãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án:

Do là chỗ quen biết, ngày 01/3/2010al, bà Võ Thị Thanh Nga có cho bà Nguyễn Thị Ghi vay số tiền 16.000.000 đồng, mục đích vay để làm chi phí sinh hoạt gia đình, thỏa thuận 10 ngày trả, lãi suất thỏa thuận mỗi ngày 3.000 đồng/1.000.000 đồng, bà Ghi đóng lãi được 90 ngày với số tiền 4.320.000 đồng. Đến ngày 01/3/2020al, bà Ghi có lập biên nhận nợ, thỏa thuận mỗi tháng trả 1.000.000 đồng và tính lãi suất đến khi dứt nợ là 6.000.000 đồng, cộng chung là 22.000.000 đồng. Sau khi vay tiền thì bà Ghi không trả vốn và lãi. Nay, yêu cầu bà Ghi trả số tiền 16.000.000 đồng, rút lại yêu cầu đối với số tiền 6.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Bà Nguyễn Thị Ghi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không ghi nhận được ý kiến.

Xét thấy, căn cứ bà Nga khởi kiện là biên nhận mượn tiền ngày 01/3/2020al, thể hiện nội dung “*Bà Nguyễn Thị Ghi có mượn tiền của bà Võ Thị Thanh Nga số tiền 22.000.000 đồng*”, có chữ ký của bà Nguyễn Thị Ghi. Phía bà Ghi không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của bà Nga. Nên việc bà Nga yêu cầu bà Ghi trả số tiền 16.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp Điều 463, 466 Bộ luật dân sự. Do bà Nga rút lại yêu cầu bà Ghi trả số tiền 6.000.000 đồng, là tự nguyện nên cần đình chỉ theo Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bà Nga không yêu cầu tính lãi suất, nên không đề cập đến.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Điều 217, 244 Bộ luật tố tụng dân sự xem xét quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thanh Nga.
- Buộc bà Nguyễn Thị Ghi trả bà Võ Thị Thanh Nga số tiền 16.000.000 đồng.
- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thanh Nga đối với số tiền 6.000.000 đồng.

Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Thị Ghi đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nhưng ông bà không đến và cũng không gửi ý kiến cho Tòa án xem xét. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị Ghi có nơi cư trú tại ấp Mỹ Tân, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Ghi được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Ghi.

*[2] Về nội dung:*

Qua lời trình bày của bà Nga và các tài liệu chứng cứ cung cấp, qua quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định giữa bà Nga với bà Ghi có thỏa thuận với nhau việc vay tiền. Vào tháng 11 năm 2019 (al) bà Ghi có vay tiền của bà Nga số tiền 16.000.000 đồng, mục đích vay để nuôi mẹ già, hai bên thỏa thuận lãi suất 3000 đồng/1.000.000 đồng, thời gian 10 ngày sẽ trả lại, bà Ghi đóng lãi được 90 ngày với số tiền 4.320.000 đồng. Đến ngày 01/3/2020 (al) bà với bà Ghi làm biên nhận nợ và thỏa thuận mỗi tháng trả 1.000.000 đồng và tính lãi đến khi dứt nợ là 6.000.000 đồng. Cộng chung lại là 22.000.000 đồng. Từ ngày làm biên nhận nợ giữa hai bên thì bà Ghi vẫn không thanh toán. Xét thấy việc vay mượn giữa các bên được xác lập trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, và phù hợp với Điều 463 Bộ luật dân sự, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Bà Ghi không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ khi bà Nga có yêu cầu thu hồi vốn làm thiệt thòi quyền lợi của bà Nga. Trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa bà Ghi vắng mặt và cũng không gửi ý kiến trình bày để Hội đồng xét xử xem xét, bà Nga rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bà Ghi trả số tiền vốn 16.000.000 đồng không yêu cầu số tiền lãi 6.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của đương sự. Hội đồng xét xử nghĩ nên cần đình chỉ đối với yêu cầu này phù hợp với Điều 217 – Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Từ những cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nga, buộc bà Ghi có nghĩa vụ trả cho bà Nga số tiền vốn vay 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lãi suất: Tại phiên tòa bà Nga không yêu cầu tính lãi suất. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Nguyễn Thị Ghi phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 218, 228, 235, 244, và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thanh Nga.

- Buộc bà Nguyễn Thị Ghi có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị Thanh Nga số tiền vốn vay 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng)

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thanh Nga đối với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Bà Nguyễn Thị Ghi phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng).

- Bà Võ Thị Thanh Nga được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008464 ngày 03.6.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đương sự có mặt tham gia phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Vũ Sơn**